

Hà Đông, ngày 24 tháng 5 năm 2023

Số: 175 /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh lớp 6 trường Trung học cơ sở Lê Lợi Năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 3653/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố Hà Nội về việc công nhận trường THCS Lê Lợi đạt tiêu chí trường chất lượng cao;

Căn cứ Công văn số 909/SGDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024;

Căn cứ Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020-2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 171/KH-BCĐ ngày 18/5/2023 của ủy ban nhân dân quận Hà Đông về việc ban hành Kế hoạch Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024;

Trên cơ sở thực tế đội ngũ cán bộ, giáo viên, cơ sở vật chất của trường THCS Lê Lợi năm học 2023-2024; Ban Chỉ đạo tuyển sinh (BCĐTS) quận Hà Đông ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy định, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Phát huy cao nhất điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có của nhà trường.

3. Thực hiện nhiệm vụ chung nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, giữ vững chất lượng học sinh giỏi của quận.

4. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh; cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

Số học sinh: 210 học sinh

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng và độ tuổi tuyển sinh

- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2022-2023, hiện đang sinh sống cùng gia đình trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2012). Các trường hợp sớm hoặc muộn so với tuổi quy định sẽ đảm bảo thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn tuyển sinh của Thành phố và của Quận.

2. Điều kiện dự tuyển

Học sinh có một trong các điều kiện sau được đăng ký dự tuyển:

2.1. Trường hợp 1: Các năm học lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 đạt Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: kết quả đánh giá các môn học đạt Hoàn thành tốt, các năng lực, phẩm chất đạt Tốt; bài kiểm tra định kỳ cuối năm học các môn học đạt 9 điểm trở lên;

2.2. Trường hợp 2: Cuối các năm học lớp 3, lớp 4 và lớp 5 có điểm bài kiểm tra định kỳ các môn Toán, tiếng Việt đều đạt điểm 10; môn tiếng Anh đạt điểm 9 trở lên.

2.3. Trường hợp 3: Học sinh không đạt các điều kiện trên nhưng đạt giải (hoặc Huy chương) trong các kỳ thi môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh cấp Thành phố, Quốc gia, khu vực Đông Nam Á, Quốc tế do Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. Các trường hợp đặc biệt khác sẽ được Hội đồng tuyển sinh xem xét. (*Bằng khen, Giấy khen, Giấy chứng nhận phải có số Quyết định và dấu của đơn vị tổ chức*).

3. Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển có dán ảnh 3x4 (theo mẫu của trường). Các nội dung kê khai trong phiếu phải đảm bảo đúng và chính xác, phần điểm kiểm tra định kỳ cuối năm phải khớp với học bạ. Nếu không đúng sẽ bị huỷ kết quả trúng tuyển.

- Bản sao (không cần công chứng, mang theo bản chính để đối chiếu) các loại giấy tờ sau:

- + Học bạ tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ tiểu học;
- + Giấy khai sinh;
- + Các giấy chứng nhận được hưởng cộng điểm khuyến khích, ưu tiên.

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH:

Xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực.

1. Điểm tuyển sinh:

Điểm tuyển sinh = Điểm xét tuyển + Điểm kiểm tra (tính hệ số 2)

2. Xét tuyển:

2.1. Tổ chức xét tuyển những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển và có hồ sơ dự tuyển hợp lệ.

2.2. Cách tính điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm học tập cấp Tiểu học + điểm khuyến khích, ưu tiên

2.2.1. Điểm học tập cấp Tiểu học: là điểm trung bình cộng của các bài kiểm tra định kỳ cuối năm môn Toán, tiếng Việt lớp 1, lớp 2 và điểm kiểm tra định kỳ cuối năm môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 (làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai). Cách tính cụ thể như sau:

Tổng (điểm Toán + điểm tiếng Việt + điểm tiếng Anh)

Điểm học tập cấp Tiểu học = $\frac{\hspace{10em}}{13}$

13

Lưu ý: Trường hợp học sinh học chương trình Tiểu học ở nước ngoài về nước sẽ được quy đổi mức xếp hạng sang điểm số ở các môn học tương đương.

2.2.2. Điểm khuyến khích:

- Học sinh đạt giải cá nhân (từ lớp 1 đến lớp 5) các kỳ thi do ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức: thi sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng; thi viết thư quốc tế UPU; học sinh đạt giải thi đấu thể dục thể thao (TDTT), văn nghệ, vẽ tranh.

TT	Đạt giải cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng; viết thư quốc tế UPU; vẽ tranh (cấp Thành phố)		Đạt giải cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên, nhi đồng; viết thư quốc tế UPU (cấp Quốc gia)	
	1	Giải nhất	2,0 điểm	Giải nhất
2	Giải nhì	1,5 điểm	Giải nhì	3,0 điểm
3	Giải ba	1,0 điểm	Giải ba	2,0 điểm
4	Giải KK	0,5 điểm	Giải KK	1,0 điểm

TT	Đạt giải thi đấu TDTT, văn nghệ (cấp Quận)		Đạt giải thi đấu TDTT, văn nghệ (cấp Thành phố)		Đạt giải thi đấu TDTT, văn nghệ (cấp Quốc gia)	
	1	Giải nhất (HCV)	1,5 điểm	Giải nhất (HCV)	2,0 điểm	Giải nhất (HCV)
2	Giải nhì (HCB)	1,0 điểm	Giải nhì (HCB)	1,5 điểm	Giải nhì (HCB)	2,5 điểm
3	Giải ba (HCB)	0,5 điểm	Giải ba (HCB)	1,0 điểm	Giải ba (HCB)	2,0 điểm

Lưu ý: Những học sinh đạt nhiều giải hoặc huy chương cá nhân trong thi đấu TDTT, văn nghệ, vẽ tranh chỉ được tính cộng 1 lần điểm cao nhất.

- Học sinh đạt giải (Huy chương) trong các kỳ thi môn Toán, tiếng Việt, tiếng Anh, Khoa học cấp Quốc gia, khu vực Đông Nam Á và Quốc tế (theo hình thức tự nguyện). Cách tính điểm như sau:

1	Giải nhất (HCV)	2,0 điểm
2	Giải nhì (HCB)	1,5 điểm
3	Giải ba (HCD)	1,0 điểm

2.2.3. Điểm ưu tiên: được thực hiện theo khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh THCS và THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT, cụ thể:

+ Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh, con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động; con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh, con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

+ Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (được quy định tại Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

Lưu ý: Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng theo tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

3. Kiểm tra, đánh giá năng lực (gọi chung là kiểm tra)

- Học sinh phải thực hiện kiểm tra tổ hợp gồm 03 môn tiếng Việt, tiếng Anh và Toán.

- Hình thức kiểm tra:

+ Môn Toán và môn tiếng Anh: Trắc nghiệm khách quan.

+ Môn tiếng Việt: Kết hợp trắc nghiệm khách quan và tự luận.

- Nội dung kiểm tra thuộc chương trình giáo dục Tiểu học, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 5 hiện hành của Bộ GDĐT.

- Thời gian kiểm tra: 120 phút/tổ hợp 03 môn.

- Thang điểm: Điểm kiểm tra 1 môn tính theo thang điểm 10. Điểm lẻ của tổng điểm kiểm tra được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

- Điểm kiểm tra: là tổng điểm kiểm tra tổ hợp 03 môn

- Thời gian kiểm tra:

Thời gian	Thời gian làm bài	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
14/06/2023 8h30 - 10h30	120 phút	8h25	8h30	10h30

4. Nguyên tắc tuyển sinh

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh có hồ sơ hợp lệ, đã tham dự kiểm tra theo quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ kiểm tra đến mức hủy kết quả kiểm tra.

- Xét theo điểm tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Con liệt sĩ, con thương binh, con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động; con bệnh binh.

+ Học sinh đạt giải qua các cuộc thi do ngành giáo dục tổ chức hoặc phối hợp tổ chức về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao (chỉ tính giải cá nhân) từ lớp 1 đến lớp 5.

+ Thi sáng tạo Thanh Thiếu niên Nhi đồng; Thi viết thư Quốc tế, học sinh đạt giải thi đấu thể dục thể thao, văn nghệ, vẽ tranh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức trong năm học 2022-2023.

+ Học sinh đạt số điểm 10 kiểm tra định kỳ cuối năm học các môn Toán, tiếng Việt có số lượng nhiều hơn.

IV. KINH PHÍ TUYỂN SINH

Trích từ nguồn thu học phí của đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển sinh trường

- Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) trường THCS Lê Lợi thực hiện theo Quyết định của Trường phòng GDĐT quận Hà Đông. HĐTS trường THCS Lê Lợi làm việc dưới sự chỉ đạo của BCĐTS quận Hà Đông.

- HĐTS làm việc theo đúng các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh của Thành phố, của Quận. Nhiệm vụ các thành viên trong HĐTS do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phân công. Chủ tịch HĐTS trường THCS Lê Lợi chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo tuyển sinh của Quận về công tác tổ chức tuyển sinh vào lớp 6, năm học 2023-2024 của đơn vị.

2. Lịch làm việc của HĐTS

2.1. Địa điểm

Phát hành Phiếu đăng ký dự tuyển và thu hồ sơ đăng ký dự tuyển tại trường THCS Lê Lợi (Số 160 phố Lê Lợi, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP Hà Nội) trong giờ hành chính (trừ Chủ nhật)

2.2. Thời gian



Thời gian	Nội dung
Từ 01/6 - 05/6/2023	Phát hành và tiếp nhận hồ sơ, Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6.
07- 09/6/2023	Hoàn thành tính điểm xét tuyển đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển, có hồ sơ hợp lệ.
12-13/6/2023	Thông báo danh sách học sinh dự kiểm tra năng lực.
14/6/2023	Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.
15/6/2023	Tổ chức chấm kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.
21/6/2023	Họp HĐTS, xét duyệt Điểm chuẩn vào lớp 6 và báo cáo với Ban chỉ đạo tuyển sinh quận.
23/6/2023	Công bố điểm kiểm tra của học sinh.
23 - 24/6/2023	Nhận đơn phúc khảo (mẫu đơn nhận tại trường THCS Lê Lợi)
26 - 27/6/2023	- Chấm phúc khảo; công bố kết quả phúc khảo - Nộp danh sách HS trúng tuyển bổ sung (nếu có) về phòng GDĐT
28 - 30/6/2023	Nhận hồ sơ của HS trúng tuyển vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi.
03/7/2023	- Niêm yết công khai kết quả HS trúng tuyển - Nộp danh sách học sinh trúng tuyển chính thức về phòng GDĐT.

3. Hồ sơ nhập học

- Phiếu đăng ký nhập học (theo mẫu của trường).
- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- 02 ảnh 3x4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau của ảnh);
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản sao căn cước công dân của cha và mẹ học sinh;
- Giấy xác nhận ưu tiên; giấy chứng nhận đạt giải các cuộc thi (bản photo, mang theo bản chính để đối chiếu).

VI. MỨC HỌC PHÍ

1. Mức học phí (dự kiến): 3.750.000 đồng/1 tháng/1 học sinh (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) chưa tính tiền chăm sóc bán trú, tiền ăn, xe đưa đón học sinh, đồng phục ...

2. Dự kiến hàng năm học phí chất lượng cao sẽ tăng từ 10% đến 15% theo từng khối lớp (không vượt quá quy định mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của Thành phố Hà Nội), các khoản thu khác (ăn bán trú, xe đưa đón học sinh và đồng phục, bảo trì và bảo dưỡng điều hòa...) sẽ được thỏa thuận thu giữa cha mẹ học sinh và nhà trường.

VII. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Các trường Tiểu học, THCS niêm yết công khai kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi năm học 2023-2024 để học sinh và cha mẹ học sinh được biết, thực hiện.

2. Cha mẹ học sinh có con đăng ký dự tuyển tự khai vào phiếu dự tuyển, chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin khai trong đơn, cung cấp các tài liệu, văn bản và học bạ minh chứng cho kết quả đạt được theo yêu cầu của HĐTS.

3. Những vấn đề không được đề cập trong Kế hoạch này vẫn thực hiện theo các văn bản: Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, Hướng dẫn tuyển sinh năm học 2023-2024 của Sở GDĐT Hà Nội và Kế hoạch tuyển sinh của Ban chỉ đạo tuyển sinh quận Hà Đông.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Lợi đạt tiêu chí trường chất lượng cao năm học 2023-2024 của BCĐTS quận. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh trực tiếp về BCĐTS quận (qua phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông - cơ quan thường trực BCĐTS) để thống nhất, giải quyết. *vtkh*

Nơi nhận:

- | | | |
|-----------------------------|--|------------|
| - Sở GDĐT Hà Nội; | | Đề b/c |
| - TTQU, HĐND, UBND quận; | | |
| - Các phòng, ban liên quan; | | Đề th/hiện |
| - UBND các phường; | | |
| - HĐTS THCS Lê Lợi | | |
| - HĐTS các trường TH, THCS; | | |
| - Lưu: VT <i>vtkh</i> | | |

5

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Phạm Thị Hòa

